

Số: 38/2018/QĐST-HNGĐ

Sóc Trăng, ngày 07 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 42/2018/TLST-VHNGĐ ngày 18-4-2018 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con”, giữa:

Những người yêu cầu:

1. Ông **Lâm Văn T**, sinh năm 1984; Địa chỉ: Kênh Thị Đội, Khóm 1, Phường 5, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng
2. Bà **Thạch Thị L**, sinh năm 1986; Địa chỉ: đường Quốc Lộ 1, Khóm 2, Phường 10, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Thạch Thị L và ông Lâm Văn T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Sau khi ly hôn, bà Thạch Thị L và ông Lâm Văn T thống nhất giao cháu Lâm Chí Th (nam, sinh ngày 19-6-2006) và cháu Lâm Chí D (nam, sinh ngày 14-3-2014) cho bà Thạch Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Ông Lâm Văn T đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Lâm Chí Th và cháu Lâm Chí D mỗi tháng là 2.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Th và cháu D đủ 18 tuổi và có đủ năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5-2018, ngày cấp dưỡng là ngày 05 hàng tháng.

- Về tài sản chung: Có nhưng bà Thạch Thị L và ông Lâm Văn T tự thỏa thuận được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Thạch Thị L và ông Lâm Văn T, mỗi người phải chịu là 150.000đ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà bà L và T đã nộp mỗi người 150.000đ theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001618 và số 0001619 cùng ngày 10-4-2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng nên Thạch Thị L và ông Lâm Văn T đã nộp đủ số tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Lê Vũ Huy Hoàng